

TÔN GIÁO Ở NƯỚC NGOÀI

TỔNG QUAN VỀ "BỨC TRANH GIÁO PHÁI" Ở ANH QUỐC

EILEEN BARKER^(*)

Kể từ năm 1559, Giáo hội Anh quốc (Church of England) đã được "thành lập trên cơ sở luật pháp". Sau đó còn có các sự kiện khác như Giáo hội Trưởng lão (Presbyterian) thành lập ở Scotland, Giáo hội Ireland giải thể năm 1869, Giáo hội xứ Wales giải thể năm 1920. Người nắm quyền điều hành nước Anh được gọi là "người bảo vệ Đức tin" phải hứa bảo vệ Giáo hội Anh quốc. Mặc dù các tín đồ Công giáo và Tin Lành "bất tuân giáo" theo truyền thống chung không quy phục nhà thờ chính thống qua nhiều thế kỉ, cho tới tận nửa sau thế kỉ XIX, các quyền dân sự và chính trị đầy đủ mới được mở rộng cho các tôn giáo. Năm 1871, Quốc hội Anh thông qua Điều khoản Kiểm tra ở các trường đại học (Universities Test Act) cho phép các trường đại học lớn như Oxford và Cambridge mở cửa đối với sinh viên là tín đồ của mọi tôn giáo. Năm 1890, các tín đồ Do Thái giáo mới có thể trở thành thành viên trong Chính phủ Anh. Khoảng đầu thế kỉ XX, một số tôn giáo mới (định nghĩa mở) chẳng hạn như Theosophy, Spiritualism, Deism, Auguste Comte's Positivist Church of Humanity, và Salvation Army mới bắt đầu xuất hiện. Trong suốt giai đoạn đầu thế kỉ XX, các tôn giáo mới khác, chủ yếu có nguồn gốc Phương Đông như SUBUD, Vedanta, và tín đồ của Krisnamuri mới được phổ biến ở phạm vi các nhóm nhỏ nhưng có ý nghĩa với tầng lớp trí thức trung lưu.

Vào cuối những năm 1960, các cuộc

biểu tình chống chiến tranh ở Việt Nam nói riêng và chủ nghĩa tư bản đế quốc nói chung bùng nổ trong giới sinh viên. Phong trào này được kết hợp với giai đoạn "hippi" với "quyền năng hoa mĩ" và sự gắn bó chặt chẽ với các dạng thức tâm thức tôn giáo và phong trào tâm linh mới. Các phong trào tôn giáo mới trên thế giới đã đến Anh quốc từ cả Phương Đông lẫn Phương Tây. Giáo hội Scientology là một trong những tôn giáo mới nhất của làn sóng các phong trào mới xuất hiện trên bức tranh tôn giáo. Tiếp đó, các tín đồ Krisna thường đọc kinh và nhảy múa trên đường phố cùng với sự biểu hiện ngày một rõ ràng hơn của các tôn giáo mới khác như Unification Church, phong trào Rajneesh, Children of God (sau đó là The Family), và Divine Light Mission (sau đó là Elan Vital). Erhard Seminars Training và các ví dụ khác về phong trào nhân văn tiềm năng kết hợp với các tôn giáo bản địa mới như Emin, Exegesis, Aetherius Society, School of Economic Science, và cộng đồng Findhorn ở bắc Scotland. Ngoài ra còn một số giáo đoàn nằm trong các giáo hội chính thống được gọi là "giáo phái" bởi chúng thể hiện một

*. GS., Đại học Kinh tế Luân Đôn, Anh quốc, chuyên gia về các phong trào tôn giáo mới. Bài viết này của tác giả đăng trong: Philip Charles Lucas và Thomas Robbins (chủ biên). *Religious Movements in the 21st Century - Legal, Political and Social Challenges in Global Perspective*. Routledge, London, 2004. Do việc dịch tên các tôn giáo mới chưa có sự thống nhất nên trong bản dịch này, chúng tôi để nguyên gốc tiếng Anh để bạn đọc tiện tham khảo (ND).

số đặc tính mạnh mẽ của các tôn giáo mới và các lãnh đạo tôn giáo mà Nine’ Clock Service, một nhánh của Giáo hội Anh quốc ở Sheffield, là một trong những ví dụ rõ rệt⁽¹⁾.

Một nguồn phát sinh tôn giáo mới (đối với Anh quốc) là tình trạng di cư kéo theo hàng trăm tôn giáo của người da đen Châu Phi và người Châu Á (chẳng hạn như Cherubim và Seraphim từ Nigeria, các tín đồ của Swaminarayan từ Ấn Độ). Các tôn giáo mới đó nảy sinh từ những khu vực nơi dân nhập cư đến ở (chủ yếu là khu vực các thành phố lớn). Nhìn tổng thể, các giáo hội Afro-Caribbean da đen ít được quan tâm, bởi chủ yếu số tín đồ gia tăng nhờ dân nhập cư tăng. Tuy nhiên, nỗi sợ hãi đã gia tăng khi người ta phát hiện xác chết của một cậu bé gốc Châu Phi ở sông Thém vào tháng 9 năm 2001. Cuộc điều tra tìm hiểu lời đồn đại về “nghỉ lễ hiến sinh” vẫn tiếp tục với sự mở rộng đến các ngôi làng Châu Phi. Ở đó, cảnh sát đang cố gắng phát hiện nguồn gốc của cậu bé qua việc lấy mẫu ADN.

Bất kể thực tế là đại đa số hơn 2 triệu tín đồ Islam giáo ở Anh quốc đã khá hoà nhập với đất nước này và trở thành những công dân mẫu mực luôn tuân thủ luật pháp, số lượng các tín đồ Kitô giáo trẻ tuổi chuyển sang theo Islam giáo gia tăng rõ rệt đã gây nên sự e sợ ở một số địa phương. Hiện tượng *sợ Islam giáo* mới hình thành, được thổi bùng lên bởi luật Islam giáo do Ayatollah Khomeini thiết lập sau khi Salman Rushdie xuất bản cuốn sách *Những vần thơ của quỷ Sa tăng*, và bởi vụ đánh bom Trung tâm Thương mại Thế giới và Lầu Năm Góc ở Mỹ vào ngày 11 tháng 9 năm 2001. Sự tồn tại của một số phong trào vũ trang, chẳng hạn như Hizbut-Tahir, Al Muhajiroun, và National of Islam cũng làm trầm trọng thêm vấn đề này. Hai sự kiện sau đây, cả hai đều liên quan đến việc chuyển sang theo Islam giáo, đã gia tăng nỗi lo sợ của công chúng. Trước tiên là

sự kiện “người đánh bom bằng giấy” (shoe-bomber), tên Richard Reid, đã bay trên chuyến bay qua Đại Tây Dương cùng với 197 hành khách. Thứ hai là sự kiện một vị Imâm ở thánh đường nam Luân Đôn tên là Sheikh Adbullah el-Faisal được cho là từng ủng hộ Osama bin Laden, đã bị tống vào tù bởi tội cố sát và gây thù hận chống lại người không theo Islam giáo.

Giống như các quốc gia khác, Anh quốc có “nỗi sợ quỷ Sa tăng” riêng của mình. Nhưng nỗi sợ không kéo dài, chủ yếu nhờ tiến hành một điều tra kỹ càng với sự hỗ trợ kinh phí từ chính phủ cho thấy hầu hết mọi sự kiện, trong đó cái được gọi là lạm dụng nghi lễ tôn giáo đối với trẻ em, trên thực tế, hoặc là “không có vấn đề gì” hay hoàn toàn là bịa đặt⁽²⁾. Năm 1975, tổ chức chống giáo phái đầu tiên xuất hiện⁽³⁾. Tổ chức này có tên là FAIR, (viết tắt của Family Action Information and Rescue), sau đó vào năm 1994 được đổi thành Family Action Information and Resource. FAIR do Paul Rose, một nghị sĩ quốc hội, thành lập. Tổ chức này chủ yếu gồm các bậc phụ huynh có nhiều quan ngại. Hai phong trào chống giáo phái khác là Deo Gloria Trust và Reachout Trust thuộc Kitô giáo cũng xuất hiện. Sau đó, các nhóm chống giáo phái như Cult Information Centre (Trung tâm Thông tin Giáo phái), Catalyst và một vài nhóm chủ yếu thành lập để cảnh báo công chúng về những hiểm họa của các phong trào tôn giáo dị biệt, cũng tham gia vào bức tranh chung này⁽⁴⁾.

1. Roland Howard. *The Rise and Fall of the Nine o’Clock Service: A Cult within the Church?* London, 1996.

2. Jean S. La Fontaine. *The Extent and Nature of Organised and Ritual Abuse: Research Findings*. Department of Health, London 1994.

3. James Backford. *Cult Controversies: The Societal Response to the New Religious Movements*. Tavistock, London 1985, p. 225.

4. George D. Chrystides. “Britain’s Anti-Cult Movement”, trong: Bryan Wilson và Jamie Cresswell (Eds). *New Religious Movements: Challenge and Response*. Routledge, London 1999, pp. 257-273.

Mặc dù đã có một số báo cáo xuất sắc của các nhà báo vốn từng viết sách về các tôn giáo mới của Anh quốc (chẳng hạn như William Shaw với *Spying in Guru Land*⁽⁵⁾ và Jon Ronson với *Them: Adventures with Extremist*⁽⁶⁾) cũng như ở những nơi khác trên thế giới, nhưng các phương tiện truyền thông của Anh quốc có xu hướng tường thuật các câu chuyện theo hướng giật gân hơn về “các giáo phái”. Một số bài tường thuật như thế đã dẫn đến việc kiện cáo nhau ra tòa. Chẳng hạn vụ kiện phỉ báng tôn giáo mà Giáo hội Unification đã thua cuộc sau khi tờ Daily Mail buộc tội giáo phái này thực hiện các hành vi tẩy não và làm tan vỡ gia đình⁽⁷⁾. Bồi thẩm đoàn, do tính thận trọng của mình, không chỉ tuyên bố rằng tờ Daily Mail được chứng minh là đúng trong lời cáo buộc, mà còn đòi hỏi Trưởng luật sư tước bỏ quyền làm từ thiện của giáo hội này. Tuy nhiên, sau một cuộc điều tra kỹ càng, người ta quyết định rằng không có cơ sở pháp lý để thực hiện việc này. Một trường hợp khác là vụ tờ Daily Telegraph bị kiện vì trích dẫn lời nhận xét của một thành viên chống giáo phái rằng một luật sư và vợ của ông ta đã tổ chức thành một giáo phái. Trong phiên xét xử dài nhất từng diễn ra ở Tòa án gia đình, một người bà đã không thể biện hộ cho mình đã giam giữ cháu ngoại trong lúc con gái bà là một thành viên của Giáo phái The Family⁽⁸⁾.

Miến là luật pháp còn được quan tâm, cả Chính phủ Anh của Đảng Bảo thủ và Đảng Lao động đều khẳng định rõ ràng, mặc dầu không thích nhiều tôn giáo mới, nhưng họ không có ý định đưa ra bất cứ một đạo luật riêng biệt nào để đối phó với các tôn giáo đó. Nếu các phong trào tôn giáo mới hành động theo luật thông thường và luật hình sự, thì họ được tự do như các tôn giáo khác để tin theo và làm điều họ muốn⁽⁹⁾. Điều này không có nghĩa là không có sự phân biệt chống lại các phong trào này. Năm 1968, Chính phủ

Anh đặt ra hạn chế đối với người nước ngoài vào Anh quốc nghiên cứu hay làm việc cho Scientology. Theo Báo cáo của Foster, những hạn chế này được dỡ bỏ vào năm 1980. Năm 1980, Louis Farrakhan bị từ chối chuyển đến thăm tín đồ của mình ở Giáo phái Nation of Islam, và tiếp theo tổ chức Home Secretaries đã ủng hộ sự cấm đoán này tại các phiên tòa. Năm 1995, Thẩm phán Sedley ra phán quyết rằng Tổng Thư kí của tổ chức Home Secretaries, Michael Howard, đã dùng các biện pháp phi pháp nhằm cản trở Sun Myung Moon vào Anh quốc “bằng lí do không công bằng về các thủ tục giấy tờ”. Nhưng vào tháng 5/2003, một lá thư đã được gửi đến Moon nói rằng Tổng Thư kí của Home Secretaries hiện tại, David Blunkett, đã chỉ đạo với tư cách cá nhân rằng anh ta “sẽ bị trục xuất khỏi Anh quốc trên cơ sở là sự hiện diện của Moon ở đây không mang lại lợi ích cho cộng đồng vì lí do trật tự công cộng”.

Cũng có một vài trường hợp thành viên của các tôn giáo mới hay tôn giáo nhóm nhỏ đã bị phân biệt đối xử trước tòa⁽¹⁰⁾. Ví dụ, một giáo viên bị sa thải bởi tín ngưỡng không chính thống (Unification) của cô (mặc dầu người ta đồng ý rằng cô không tuyên truyền tín ngưỡng của mình

5. William Shaw. *Spying in Guru Land: Inside Britain's Cults*. Fourth Estate, London 1994.

6. Jon Ronson. *Them: Adventures with Extremists*. Picador, London, 2001.

7. Eileen Barker. *The Making of a Moonie: Brainwashing or Choice?* Ashgate, 1993.

8. James R. Lewis và Gordon (Eds). *Sex, Slander, and Salvation: Investigating the Family/ Children of God*. CA: Center for Academic Publishing, Stanford, 1994.

9. Ghi chú: chỉ từ sau năm 1951 hoạt động phù thủy mới không bị coi là phạm pháp.

10. Eileen Barker. “The British Right to Discriminate”, trong: Thomas Robbins và Roland Robertson (Eds) *Church - State Relations: Tensions and Transitions*, New Brunswick, NJ: Transaction, 1987, pp. 269-280; “Tolerant Discrimination: New Religious Movements in Relation to Church, State and Society”, trong Paul Badham (Eds) *Religion, State and Society in Modern Britain*. Edwin Mellen Press, Lewison, 1989, pp. 185-208.

đối với học sinh). Một ví dụ khác, trường hợp liên quan đến việc sử dụng thái ấp Bhaktivedanta được đưa qua các cấp của hệ thống toà án Anh quốc trước khi các tín đồ của ISKON được phép sử dụng thái ấp này cho các lễ hội của mình⁽¹¹⁾. Chuyển sang các trường đại học, một vài tôn giáo mới (chẳng hạn như International Churches of Christ và Hizb ut-Tahrir) đã bị các hội sinh viên cấm ở một số giảng đường. Nhưng nhìn chung, các nhóm tôn giáo được tự do tuyên truyền ở bất cứ nơi nào họ muốn, miễn là không gây ra sự rối loạn nào.

Tới cuối những năm 1980, lời phản nài của những người chống giáo phái và những người khác cho rằng “cần phải làm gì đó”, Home Office và các giáo hội chính thống quyết định ủng hộ việc thành lập một cơ sở từ thiện. Cơ sở này sẽ cố gắng cung cấp cho các nhà điều tra những thông tin khách quan và cập nhật về các phong trào tôn giáo mới. INFORM (Information Network Focus on Religious Movements), đặt trụ sở tại Trường Đại học Kinh tế Luân đôn và thuê nhân viên được huấn luyện theo các phương pháp khoa học xã hội, xử lý hơn một nghìn yêu cầu thông tin hàng năm, xuất bản tài liệu về các phong trào tôn giáo mới, tổ chức các hội thảo 2 năm một lần bàn về các tổ chức tôn giáo khác nhau. Đây là nhóm “Giám sát các giáo phái” duy nhất nhận được sự ủng hộ chính thức của các tôn giáo ở chính phủ và cảnh sát Anh quốc⁽¹²⁾.

Mặc dầu những năm 70 của thế kỉ XX, sự phân biệt đối xử trên cơ sở giới tính bị đặt ra ngoài vòng pháp luật, Bắc Ailen là phần duy nhất của Liên hiệp Anh cấm phân biệt đối xử vì lí do tôn giáo. Tuy thế, ngày 1/10/2000, một dự luật mới về quyền con người, kết hợp giữa Công ước Châu Âu về quyền con người với luật của Anh quốc, được thừa nhận hợp pháp. Cho dù nhiều người dự đoán rằng những khác biệt của dự luật này sẽ diễn ra và vẫn còn quá sớm để đánh giá hiệu lực của nó.

Trong khi Chính phủ Anh không phân biệt đối xử giữa các tôn giáo, họ có thể cho phép hoặc không một nhóm nào đó có khả năng tài chính đáng kể thực hiện các công việc từ thiện miễn là vấn đề miễn thuế được quan tâm. Nói chung, nếu một nhóm tôn giáo nào đó xin phép làm từ thiện, phải đáp ứng 4 tiêu chí sau: 1. cứu trợ cho người nghèo, người khuyết tật và người cao tuổi; 2. phát triển giáo dục; 3. phát triển tôn giáo; 4. các mục đích từ thiện khác mà họ có thể hỗ trợ và làm lợi cho cộng đồng⁽¹³⁾. Luật về làm từ thiện không nói chính xác những tiêu chí này cho phép cái gì, và những nỗ lực gần đây để làm rõ quan điểm về làm từ thiện không hoàn toàn thoả mãn bất cứ tổ chức tôn giáo nào quan tâm. Giáo hội Khoa học Kitô giáo không thành công trong việc thuyết phục Hội đồng rằng nó là một tôn giáo. Pagan Federation đã phản đối việc một trong những cơ sở chăm sóc y tế của tổ chức này không được chấp thuận mặc dù, không giống như Rastafarians, Scientology, và Nation of Islam, nhóm này được phép cho mục sư đến thăm các thành viên của mình đang ở tù. Thực tế, nhiều người hiểu khá mơ hồ về Paganism ở Anh quốc. Một mặt, Pagans được mô tả là một phong trào nhận thức về tâm linh và các công dân quan tâm nhiều về sinh thái với các tiêu chuẩn đạo đức cao⁽¹⁴⁾. Mặt khác, họ bị chụp mũ là những phù thủy ma quái liên quan đến phép thuật xấu xa và các nghi thức thờ cúng Sa tăng. Giám đốc thanh niên quốc gia đầu tiên của Pagan Federation bị đình chỉ công tác trên

11. Malory Nye. “ISKON and Hindus in Britain”. *ISKON Communications* No. 5, Vol. 5, 1997, pp. 5-14.

12. Mặc dầu một số nhà chống giáo phái nói Home Office đã thôi hỗ trợ tài chính cho INFORM, nhưng thực ra tổ chức này đã gia tăng hỗ trợ lên 50%, tương ứng với 30.000 bảng hàng năm từ năm 2002.

13. Xem: <http://www.charity-commission.gov.uk>. Tình hình của Scotland khác chút ít so với ở Anh và xứ Wales.

14. Tania M. Luhmann. *Persuasions of the Witch's Craft: Ritual Magic in Contemporary England*. Harvard, 1989.

cương vị là một giáo viên dạy về kịch nghệ khi người ta phát hiện ra ông là một “phù thủy”, mặc dầu ông chưa bao giờ dùng vị trí của mình để quảng bá về tín ngưỡng tin theo và sau cùng lại được phục hồi công việc⁽¹⁵⁾.

Hầu hết mọi người nếu được hỏi sẽ “biết” rằng “giáo phái là một thứ tồi tệ” nhưng thực tế họ không quan tâm nhiều đến vấn đề này. Tất nhiên có những thành viên nào đó của Quốc hội Anh và của các giáo hội truyền thống cùng chung quan điểm với phong trào chống giáo phái cho rằng các phong trào tôn giáo mới phải là đối tượng cần đặc biệt hạn chế và kiểm soát. Mặc dầu không đồng ý với các tín ngưỡng thuộc các tôn giáo khác nhưng các tổ chức tôn giáo lớn như Established Church, The Free Church Council, và Giáo hội Công giáo La Mã đã thể hiện thái độ nói chung là khoan dung. Các giám mục của vùng Canterbury ủng hộ cách tiếp cận của Chính phủ Anh và của INFORM, hơn là của các nhà chống giáo phái. Đó là, cần thiết phải cung cấp một tri thức chính xác và khách quan về các phong trào tôn giáo mới đối với công luận và các tổ chức chính thức, đồng thời các phong trào đó và thành viên của chúng không nên bị đối xử khác biệt trước luật pháp.

Cần phải nhìn nhận rằng, trong vòng một phần tư thế kỷ qua, một số thay đổi đã diễn ra một cách tích cực hơn trong bản thân những tổ chức được hiểu là các tôn giáo mới, khiến các tôn giáo này mong muốn được chấp nhận như là một tôn giáo “bình thường” hơn là cứ khẳng khẳng định chúng khác với phần xã hội còn lại⁽¹⁶⁾. Việc phổ biến các tri thức dễ tiếp cận về các tín ngưỡng và thực hành của các phong trào này đã làm xoa dịu ít ra một vài sự phản kháng đã có trước đây giữa các phong trào với dân chúng Anh quốc nói chung. Thực tế, một số phong trào tôn giáo mới đã được chấp nhận như là những tổ chức đóng góp tích

cực cho các thành tố văn hoá có ảnh hưởng của Anh quốc. Do đó, người ta có thể thấy các thành viên của Brahma Kumaris hiện diện tại tiếp khách ở Cung điện Lambeth (nơi ở chính thức của Tổng Giám mục Canterbury); một đại diện của Bahai có mặt tại một cuộc họp của Văn phòng Nước ngoài và Khối thịnh vượng chung; một thành viên của Những người bạn của Western Buddhist Order tham dự một cuộc họp mặt của BBC; một tín đồ ISKON, một tôn giáo đại diện cho cộng đồng Ấn Độ giáo, có mặt trong một buổi truyền thanh trên hệ thống dịch vụ toàn thế giới của hãng này.

Khó có thể thống kê chính xác số lượng các phong trào tôn giáo mới ở Anh quốc hiện nay (vấn đề nữa ở đây là việc định nghĩa thế nào là một tôn giáo mới, chúng là các nhóm tự phát triển hay là các chi phái nhỏ trong các tôn giáo lớn?). Nhưng con số dao động trong khoảng từ 900 đến 2.000. Điều này không có nghĩa là con số các thành viên cốt lõi của các phong trào tôn giáo mới rất lớn, mà ngược lại, nó chỉ là một phần rất nhỏ trong toàn bộ dân số nói chung, bởi vì chủ yếu do tốc độ thay thế tín đồ cao trong hầu hết các phong trào như thế. Trong số các phong trào được biết do sự cải đạo mạnh mẽ những năm 70-80 thế kỷ XX, hầu hết có vị thế rất khiêm tốn và phải phụ thuộc nhiều vào thế hệ thành viên thứ hai, những người mới cải đạo để tham gia các phong trào tôn giáo mới. Hầu hết các phong trào này chỉ có khoảng vài trăm thành viên, nhiều nhóm chỉ có chừng hơn 20 thành viên. Trong trường hợp các phong trào này tuyên bố số thành viên lớn thường bao

15. Robert Mendick. “Pagan teacher to be disciplined by school”. *Independent (Education)*, No. 9, April 2000; “Paganism finds growing interest among UK children”. *CNSNews*, London, 23 March 2003.; Melaine GcGrath. “The witching hour”. *The Guardian*, 28 October 2000.

16. Eileen Barker và Jean-Francois Mayer (Eds). *Twenty years on: Changes in New Religious Movements*. Saga, London, 1995, pp. 165-180.

gồm những người chỉ một lần tham gia một khoá học của họ, hoặc được tặng kinh sách, rồi sau đó không còn liên hệ gì nữa⁽¹⁷⁾. Các phong trào khác như Swaminarayan, Sai Baba, hay ISKON, có các nhóm lớn tín đồ người Anh gốc Châu Á, những người này có thể đến một vài ngôi chùa, đền và không nhận mình có liên quan đến bất cứ thứ gì khác với các tín ngưỡng truyền thống và thực hành tôn giáo của họ.

Một vấn đề khác khi cố gắng ước tính tầm quan trọng của các phong trào tôn giáo mới là mối quan tâm phổ biến về các khái niệm Eastern và New Age. Những người được xếp vào các phong trào này ngày càng tăng về số lượng nhưng họ không liên quan đến một phong trào cụ thể nào⁽¹⁸⁾. Những người này chỉ rút ra ở các phong trào những ý tưởng mà họ cho là phù hợp cho dù chúng có thể trái ngược nhau và không có tư tưởng cụ thể hay một nền thần học có hệ thống. Theo một số cuộc thăm dò, gần một phần tư dân số Anh quốc tin vào tái sinh⁽¹⁹⁾, mặc dầu một khảo sát gần đây, kết quả hơi khác đi chút ít, chỉ có 7% số người được hỏi chọn sự tái sinh như là đối nghịch với các tín ngưỡng khác về cuộc sống sau khi chết⁽²⁰⁾.

Nhìn chung có một sự chuyển đổi từ các tôn giáo thể chế hoá sang các trào lưu tâm linh kém tính thể chế hơn: Đây là một trào lưu chung ở Anh quốc hiện nay. Một phương diện của sự chuyển đổi này có thể thấy rõ trong cuộc tổng điều tra năm 2001 ở Anh quốc. Đây là lần đầu tiên kể từ năm 1851, phiếu điều tra có đưa ra một câu hỏi về tôn giáo. Kết quả ban đầu cho thấy: 71,6% dân số xem mình là tín đồ của Kitô giáo dưới các dạng thức; 2,7% là tín đồ Islam giáo; 1% là tín đồ Ấn Độ giáo; bộ phận lớn tiếp

theo là các Hiệp sĩ Jedi (Jedi Knights, thứ bậc chiến binh thuộc dải ngân hà theo loạt phim Star wars của đạo diễn George Lucas) chiếm 0,7% tương đương 390.000 người⁽²¹⁾, nhiều hơn người theo đạo Sikh (0,6%), Do Thái giáo (0,5%), tín đồ Phật giáo (0,3%) và các loại tín ngưỡng khác (0,3%)⁽²²⁾.

Tóm lại, tình trạng các tôn giáo mới ở Anh quốc không phải đã được giải quyết hoàn toàn. Mặc dầu với một số người Anh, một vài nhóm và giáo phái tín ngưỡng rõ ràng là sự đe dọa đối với cá nhân và xã hội, trong khi đó yếu tố chính xác cấu thành một “giáo phái” hay tôn giáo mới thì chưa bao giờ rõ ràng trong mọi trường hợp. Trong khi các tôn giáo mới không được đón chào với vòng tay rộng mở của nhiều người ngoại trừ chính tín đồ của các tôn giáo đó, nhưng so sánh với tình hình của các khu vực khác của Châu Âu, các tôn giáo mới ở Anh quốc nói chung, dù ít hay nhiều, tuy miễn cưỡng nhưng vẫn được chấp nhận là một thành tố trong tổng thể đa nguyên tôn giáo phức tạp tiêu biểu cho nước này hiện nay./.

Người dịch: Hoàng Văn Chung
Viện Nghiên cứu Tôn giáo

17. Eileen Barker. *New Religious Movements: A practical Introduction*, London 1989. pp. 145-155.

18. Grace Davie. *Religion on Britain since 1945*. Blackwell, Oxford, 1994.

19. David Barker, Lock Halman, Astrid Vloet. *The European Values Study 1981-1990: Summary report*. European Values Group, Tilburg, 1993.

20. Đây là dữ liệu thu thập được trong dự án Đa nguyên tôn giáo và đạo đức chưa được xuất bản.

21. Đây là kết quả của một chiến dịch trên mạng Internet xung quanh thời gian thực hiện điều tra: mời những người biểu tình để phỏng vấn về các tín ngưỡng của họ, hoặc là gửi email phỏng vấn: “Làm vậy vì các bạn yêu mến dòng phim Star wars hay làm vậy để làm phiền mọi người?”

22. Cũng có 15,5% nhận là “không tôn giáo” và 7,3% không trả lời.